**PHỤ LỤC 01:**

**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO**

**XÃ THANH AN, HUYỆN THANH HÀ**

*Kèm theo báo cáo số ……/BC-UBND ngày 18/03/2025 của UBND huyện Thanh Hà*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung tiêu chí** | **Chỉ tiêu cụ thể** | **Kết quả đạt được** | **Đánh giá tiêu chí** |
| **1** | **TIÊU CHÍ QUY HOẠCH** |
| 1.1 | 1.1. Có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn hoặc đã được rà soát, điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch | Có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn hoặc đã được rà soát, điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch | - Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Thanh Hà V/v phê duyệt quy hoạch chung xây dựng xã Thanh An huyện Thanh Hà tỉnh Hải Dương đến năm 2030. | ĐẠT |
| 1.2 | Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch. | Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch. | - Có Quy định quản lý theo hồ sơ quy hoạch chung xây dựng xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đến năm 2030; Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn của xã Thanh An đã được tích hợp vào đồ án quy hoạch chung xây dựng xã tại và được phê duyệt tại Khoản 8, Điều 1, Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 14 tháng 04 năm 2023 của UBND huyện Thanh Hà về phê duyệt quy hoạch chung xây dựng xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đến năm 2030. | ĐẠT |
| 1.3 | Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phươngvà phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên | Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phươngvà phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên | - UBND huyện Thanh Hà đã ban hành: Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 16/4/2016 phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm văn hóa - thể thao, xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;Quyết định số 3482/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư Văn Tảo. | ĐẠT |
| **2** | **TIÊU CHÍ GIAO THÔNG** |
| 2.1 | Tỷ lệ đường xã được bảo trì hàng năm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh…) theo quy định. | Có 100% đường xã được bảo trì hàng năm đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt và duy trì tuổi thọ công trình. | - Có 4,32/4,32km đường xã được nhựa hóa và bê tông hóa (đạt 100%). | ĐẠT |
|  | Có từ 80% trở lên số km đường xã qua khu dân cư tập trung có điện chiếu sáng. | - Có 3,32/3,32km đường xã qua khu dân cư có hệ thống đèn thắp sáng (đạt 100%). | ĐẠT |
|  | Có từ 50% trở lên số km đường xã được trồng hoa hoặc cây xanh đảm bảo cảnh quan môi trường. | - Có 3,15/4,32 km đường xã được trồng hoa, cây xanh đảm bảo cảnh quan môi trường (đạt 72,9%). | ĐẠT |
|  | Có từ 50% trở lên số km đường xã qua khu dân cư tập trung có rãnh thoát nước kín (cống hoặc rãnh kiên cố có nắp) không để nước chảy ra mặt đường đảm bảo an toàn giao thông và vệ sinh môi trường. | - Có 2,221/3,32km đường xã qua khu dân cư tập trung có rãnh thoát nước kín (đạt 66,8%). | ĐẠT |
|  | Có 100% các điểm giao cắt giữa đường xã với quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, đường xã và các điểm giao thông nguy hiểm tiềm ẩn tai nạn giao thông bố trí đầy đủ hệ thống báo hiệu giao thông, gồ giảm tốc, đảm bảo tầm nhìn, sáng rõ phát huy tác dụng. | - Có 5/5 tuyến đường xã quản lý đều có điểm giao với đường 390E đã được bố trí đầy đủ hệ thống báo hiệu giao thông, gồ giảm tốc, đảm bảo tầm nhìn, sáng rõ phát huy tác dụng (đạt 100%). | ĐẠT |
| 2.2 | Tỷ lệ đường thôn và liên thôn | Có 100% số km đường thôn và liên thôn được cứng hoá và bảo trì hàng năm. |  - Có 4,813/4,813km đường thôn và liên thôn được cứng hóa và bảo trì hàng năm (đạt 100%) | ĐẠT |
| Có từ 80% trở lên số km đường thôn qua khu dân cư tập trung có điện chiếu sáng. | - Có 4,813/4,813km đường thôn và liên thôn qua khu dân cư tập trung có đèn chiếu sáng (đạt 100%) | ĐẠT |
| Có từ 50% trở lên số km đường thôn được trồng hoa hoặc cây xanh đảm bảo cảnh quan môi trường. | - Có 3,477/4,813km đường thôn và liên thôn được trồng hoa hoặc cây xanh (đạt 72,2%) | ĐẠT |
| Có từ 50% trở lên số km đường thôn qua khu dân cư tập trung có rãnh thoát nước kín (cống hoặc rãnh kiên cố có nắp) không để nước chảy ra mặt đường đảm bảo an toàn giao thông và vệ sinh môi trường. | - Có 3,337/4,813km đường thôn và liên thôn có rãnh thoát nước kín (đạt 69.3%) | ĐẠT |
| Có 100% các điểm giao cắt giữa đường thôn với quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, đường xã và các điểm giao thông nguy hiểm tiềm ẩn tai nạn giao thông được bố trí đầy đủ hệ thống báo hiệu giao thông, gồ giảm tốc, đảm bảo tầm nhìn, sáng rõ phát huy tác dụng. |  - Có 9/9 tuyến đường thôn có điểm giao với đường tỉnh, đường xã. Tất cả các điểm giao cắt đều đảm bảo tầm nhìn thông thoáng, có biển báo tín hiệu giao thông, có gờ giảm tốc an toàn, không có điểm tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông. (đạt tỷ lệ 100%). | ĐẠT |
| 2.3 | Tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hóa, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp | Có từ 95% trở lên đường ngõ, xóm được cứng hóa, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp. | - Có 13,055/13,055km đường ngõ, xóm được cứng hóa đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp (đạt 100%). | ĐẠT |
| 2.4 | Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa | Có từ 70% trở lên số km đường trục chính nội đồng được đường trục chính nội đồng được cứng hóa đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa | - Có 6,549/7,46km đường trục chính nội đồng được bê tông hóa (Đạt 87,8%). | ĐẠT |
| **3** | **TIÊU CHÍ THỦY LỢI VÀ PCTT** |
| 3.1 | Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động | Có 100% diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động. |  - Có 384,41/384,41ha đất nông nghiệp, bao gồm đất trồng cây lâu năm và diện tích đất trồng cây hàng năm, đất cấy lúa được tưới chủ động (đạt 100%).- Có 519,1/519,1 diện tích đất nông nghiệp và phi nông nghiệp được tiêu chủ động (đạt 100%). | ĐẠT |
| 3.2 | Có ít nhất 01 tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả, bền vững | Có ít nhất 01 tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả, bền vững |  - Có 01 HTX DVNN Thanh An hoạt động theo Luật HTX hiện hành, (có giấy chứng nhận, Điều lệ, phương án, giấy phép kinh doanh, báo cáo tài chính).Tổ thủy lợi gồm 8 người. Tổ vận hành máy bơm: 02 nười. Thủ cống: 02 người. Nông giang 4 người.- Biểu chỉ tiêu đánh giá hoạt động hiệu quả, bền vững của tổ chức thủy lợi cơ sở:(94 điểm) | ĐẠT |
| 3.3 | Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước | Có từ 15% trở lên diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. |  - Có 153,5/253,1ha trồng ổi, vải sử dụng hệ thống máy bơm tiết kiệm nước (đạt 60,6%). | ĐẠT |
| 3.4 | Tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm | Có 100% số công trình thủy lợi nhỏ, nội đồng được bảo trì hàng năm |  - Có 18.460/18.460m số công trình thủy lợi nhỏ, nội đồng được bảo trì hàng năm (đạt 100%). | ĐẠT |
| 3.5 | Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi | Có thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi | Công ty cổ phẩn FIDICO (công ty Hoa Vũ) đăng ký xả thải qua hệ thống công trình thủy lợi do HTX quản lý từ năm 2020. | ĐẠT |
| 3.6 | Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ | Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ được đánh giá đạt loại Khá |  - Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 15/08/2023 về kiện toàn BCH PCTT&TKCN năm 2023. Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 15/04/2024 về kiện toàn BCH PCTT năm 2024- Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 09/02/2023 về Kế hoạch PCTT năm 2023. Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 05/10/2023 về Kế hoạch PCTT giai đoạn 2023-2025; . Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 11/04/2024 về Kế hoạch PCTT năm 2024.- Hồ sơ về cơ sở hạ tầng thiết yếu.- Bảng đánh giá (số điểm): 86 điểm | ĐẠT |
| **4** | **TIÊU CHÍ ĐIỆN** |
|  | Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định | Có 100% tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định | - Có 2186 hộ/2186 hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định (đạt 100%).  | ĐẠT |
| **5** | **TIÊU CHÍ GIÁO DỤC** |
| 5.1 | Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 | Có 100% trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2. | - Trường Mầm non được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo quyết định số 1462 /QĐ-UBND ngày 21/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương.- Trường Tiểu học được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương.- Trường Trung học cơ sở được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương. | ĐẠT |
| 5.2 | Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi | Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi | - Số trẻ 5 tuổi đến lớp đạt 100%. số trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Năm học 2022-2023 có 90/90 HS = 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non. Năm 2023 – 2024 có 78/78 HS =100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non. Năm học 2022-2023 UBND huyện Thanh Hà ra Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 công nhận đạt phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi. | ĐẠT |
| 5.3 | Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS  | Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS Mức độ 3 | Năm học 2023 – 2024, UBND huyện Thanh Hà ra Quyết định số 4094/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 công nhận trường tiểu học, THCS xã Thanh An đã duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3. Trong đó:+ Trường THCS năm học 2023-2024 có 100 % học sinh tốt nghiệp THCS, 90 % học sinh độ tuổi từ 15-18 tuổi học đang học tại trường THPT, trung tâm giáo dục thường xuyên.+ Trường Tiểu học năm học 2023-2024 có 92/92 HS = 100 % trẻ 6 tuổi vào lớp 1; có 114/114 HS = 100% trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học. Năm 2024 – 2025 có 78/78 HS =100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1 | ĐẠT |
| 5.4 |  Đạt chuẩn xóa mù chữ | Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 | - Năm 2024, UBND huyện Thanh Hà ra Quyết định số 4094/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 công nhận xã Thanh An đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 | ĐẠT |
| 5.5 | Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại  | Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại Khá. | - Năm 2019 Cộng đồng học tập xã Thanh An được UBND huyện Thanh Hà công nhận xếp loại Tốt theo quyết định 5350/QĐ-UBND ngày 25/12/2019. Năm 2024 Cộng đồng học tập của xã Thanh An đề nghị xếp loại mức độ 1. | ĐẠT |
| 5.6 | Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền | Có ít nhất 01 mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền | - Năm học 2022-2023 theo Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 18/08/2022 của UBND huyện Thanh Hà về phê duyệt chủ trương đầu tư công trình xây dựng mái che sân tập trường Tiểu học Thanh An; Thông báo số 595/TB/HU ngày 25/08/2022 của Huyện ủy Thanh Hà về Kết luận của BTV Huyện ủy về chủ trương đầu tư xây dựng công trình Mái che sân tập trường Tiểu học, quy hoạch chi tiết trường THCS Thanh An, địa phương đã đầu tư, xây dựng sân tập có mái che cho trường Tiểu học.  | ĐẠT |
| **6** | **TIÊU CHÍ VĂN HÓA** |
| 6.1 | Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên | Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên |  - Xã có nhà văn hoá được xây dựng kiên cố từ năm 2017, diện tích 800m2, không gian phòng họp cho trên 250 ghế ngồi; diện tích khu trung tâm văn hóa, sân thể thao là 12.000m2. - Xã có ao bơi hợp vệ sinh tại thôn Văn Tảo với diện tích 1.875 m 2 là địa điểm cho trẻ em đến tập bơi, góp phần chống đuối nước cho thanh thiếu niên. - 3/3 thôn đã có NVH và sân thể thao đạt chuẩn đảm bảo sinh hoạt văn hóa - thể thao phục vụ cộng đồng dân cư trên địa bàn, đạt tỷ lệ 100%, tổng diện tích 13.632 m2.- 3/3 Nhà văn hóa các thôn đều được lắp đặt các dụng cụ thể thao ngoài trời, các sân cầu lông, bóng chuyền được bố trí, lắp đặt thu hút đông đảo nhân dân tham gia các hoạt động thể dục, thể thao (đạt 100%)- Có 18 câu lạc bộ văn hóa, thể thao, văn nghệ hoạt động thường xuyên ở 3 thôn.- Xã có 03 thư viện trường học đạt chuẩn theo quy định với số đầu sách trên 4000 cuốn. Trường Tiểu học xây dựng mô hình thư viện xanh; Xã có 01 tủ sách pháp luật phục vụ nhân dân tại bộ phận 1 cửa; 01 tủ sách tại thư viện Xã và 03 tủ sách tại 03 thôn. Hàng năm có trên 3000 lượt người tham gia.- Năm 2024 xã đã tổ chức 06 giải thể thao. Hoạt động thể dục, thể thao thường xuyên có trên 35% người dân tham gia.- Hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí cho trẻ em chiếm 30% thời gian hoạt động VHTT.Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có ao bơi hợp vệ sinh tại thôn Văn Tảo với diện tích 1.875m2, làm địa điểm cho trẻ em đến tập bơi, góp phần chống đuối nước cho thanh thiếu niên | ĐẠT |
|  |
|  |  |
| 6.2 | Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định | Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định. | - Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Phê duyệt danh mục kiểm kê di tích lịch sử- văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bản tỉnh Hải Dương. Hiện nay trên địa bàn xã Thanh An có tổng 14 di tích được kiểm kê, trong đó có: 3 đình, 2 đền, 3 Chùa, 5 nhà thờ họ, 1 Cầu đá. Trong đó di tích Đền Ngọc Hoa (thôn Văn Tảo) được nhà nước cấp bằng xếp hạng di tích lịch sử cấp Quốc gia theo Quyết định số 226/QĐ-VH ngày 5/02/1994. | ĐẠT |
| 6.3 | Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới | - Có 100% số thôn thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới | - Xã có 3/3 thôn đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định. + Làng Quách An, Tiên Tảo, Văn Tảo được công nhận làng-KDC văn hóa theo Quyết định số 3895 /QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND huyện Thanh Hà, đạt tỷ lệ 100%; Làng Tiên Tảo, Văn Tảo được công nhận là làng-KDC văn hóa duy trì danh hiệu 5 năm giai đoạn 2019-2023 theo Quyết định số 3896/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND huyện Thanh Hà.- Làng Văn Tảo được tặng giấy khen theo Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND huyện Thanh Hà.- Năm 2023, có 91.8% số hộ được công nhận gia đình văn hóa, có 15% tổng số gia đình văn hóa được Chủ tịch UBND xã ký quyết định tặng giấy khen gia đình văn hóa. Nắm 2024 có 96,2% gia đình đạt gia đình văn hoá. | ĐẠT |
| **7** | **TIÊU CHÍ CƠ SỞ HẠ TẦNG THƯƠNG MẠI NÔNG THÔN**Có mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm, hoặc chợ đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm | Xã không có mô hình chợ thí điểm thì thực hiện đánh giá theo tiêu chí 7 - Cơ sở hạ tằng thương mại nông thôn - Bộ tiêu chí Nông thôn mới: Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán trao đổi hàng hóa | - Trên địa bàn xã không có chợ, không có siêu thị mini, nhân dân thực hiện mua bán, trao đổi hàng hóa tại các chợ: Chợ Liên Minh xã Thanh Lang, chợ Cháy xã Cẩm Chế... Trên địa bàn xã có 08 đại lý kinh doanh tổng hợp. - Các cửa hàng được xây mới, kết cấu bê tông cốt thép, diện tích từ 60m² đến 100m², có bảng hiệu tên cửa hàng thể hiện tên, địa chỉ và số điện thoại liên hệ; có khu vực để xe thông thoáng, đảm bảo hành lang giao thông. - Trong cửa hàng đều được bố trí quầy kệ ngăn nắp, hệ thống trang thiết bị cần thiết, có lắp camera quản lý kiểm tra hàng hóa. - Vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường được đảm bảo. Không kinh doanh các mặt hàng thuộc danh mục cấm kinh doanh. - Các đại lý đều được trang bị bình chữa cháy, được tập huấn phòng cháy chữa cháy hàng năm theo kế hoạch của Công an xã Thanh An |   |
| **8** | **TIÊU CHÍ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** |
| 8.1 | Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân | Xã có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân. | - Có 01 điểm phục vụ bưu chính là bưu điện xã Thanh An tại thôn Tiên Tảo, diện tích là 150m², xây dựng kiên cố đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân . | ĐẠT |
| 8.2 | Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh | Có từ 80% trở lên người dân trong độ tuổi lao động có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh. | Có 3.214/3.383 người dân trong độ tuổi lao động sử dụng thuê bao điện thoại thông minh, (đạt 95%) | ĐẠT |
| 8.3 | Có dịch vụ báo chí truyền thông | Có dịch vụ báo chí truyền thông | - Có 06 điểm cung cấp xuất bản phẩm, photo, in ấn tài liệu- Đài truyền thanh có hệ thống đường dây dài 7km xuống 3 thôn và trung tâm xã có 20 loa, cụm loa hoạt động thường xuyên; Mỗi năm có trên 250 buổi phát thanh với trên 500 tin bài về các hoạt động của địa phương phát trên hệ thống loa truyền thanh của xã. 100% số thôn trong xã có hệ thống loa truyền thanh hoạt động thường xuyên hiệu quả.- 100% các hộ trên địa bàn xã sử dụng một trong các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, truyền hình qua mạng internet. Trên địa bàn xã Thanh An hiện nay có 05 cột phát sóng BTS. | ĐẠT |
| 8.4 | Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế-xã hội | Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế-xã hội |  Trang thông tin điện tử được cài đặt năm 2016, đáp ứng hơn 95% trong việc quản lý điều hành các thủ tục hành chính. Các thủ tục hành chính được bộ phận một cửa tiếp nhận đạt 100 % các thủ tục hành chính cần được giải quyết cho nhân dân và doanh nghiệp. Đến thời điểm hiện tại hồ sơ giải quyết trực tuyến về thủ tục hành chính của công dân, cơ quan đạt 98,36 %.- 100 % cán bộ, công chức, người lao động làm việc tại UBND xã Thanh An được cử đi bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin. Để phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ UBND xã đã đầu tư mua sắm 18 máy vi tính tại các phòng làm việc của cán bộ, công chức, người lao động đạt tỷ lệ 100% . - 75% số người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn xã được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản - Xã có sản phẩm Ổi Thanh An đã được công nhận sản phẩm OCOP đạt 3 sao được giới thiệu quảng bá trên trang thông tin điện tử của xã và các trang Facebook của các đoàn thể địa phương.Trên địa bàn xã, các cơ quan, đợn vị, trường học, khu di tích được gắn biển địa chỉ bằng mã QR | ĐẠT |
| 8.5 | Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng,…) | Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng,…) | - 100% các điểm công cộng của xã: Trụ sở UBND xã, nhà văn hoá xã, nhà văn hoá 3 thôn : Tiên Tảo, Văn tảo, Quách An, Trạm y tế, Bưu điện, Công an xã, các trường học trên địa bàn đều có mạng wifi miễn phí để công dân có thể truy cập Internet khi đến giao dịch, làm việc, học tập | ĐẠT |
| **9** | **TIÊU CHÍ NHÀ Ở DÂN CƯ** |
|  | Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố | Có từ 95% trở lên số hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố. | - Tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn theo quy định của Bộ xây dựng đạt 2010/2010 nhà đạt 100%, trung bình 23,14 m2/người. | ĐẠT |
| **10** | **TIÊU CHÍ THU NHẬP** |
|  | Thu nhập bình quân đầu người | Năm 2024: ≥ 72 triệu đồng/người/năm | - Năm 2024: 80,5 triệu đồng / người/năm | ĐẠT |
| **11** | **TIÊU CHÍ NGHÈO ĐA CHIỀU** |
|  | Tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 | Tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021- 2025 của xã là ≤ 1,0 % (trừ số hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều không có khả năng lao động). | Năm 2024: có 17 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 0,200%, 01 hộ cận nghèo chiếm tỷ lệ 0,049%. Tỷ lệ nghèo đa chiều là 0,249% (dưới 1%) | ĐẠT |
| **12** | **TIÊU CHÍ LAO ĐỘNG** |
| 12.1 | Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) | Có từ 85% trở lên số lao động trong độ tuổi đã qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ). | - Có 3105/3383 người lao động đã qua đào tạo, chiếm tỷ lệ: 91,78%.  | ĐẠT |
| 12.2 | Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) | Có từ 35% trở lên số lao động trong độ tuổi đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ). | - Có 1303/3383 người lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ chiếm tỷ lệ 38,5%  | ĐẠT |
| **13** | **TIÊU CHÍ TỔ CHỨC SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG THÔN** |  |
| 13.1 | Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định | Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định. | - Xã Thanh An có HTX DVNN xã Thanh An hoạt động theo Luật HTX hiện hành, (có giấy chứng nhận, Điều lệ, phương án, giấy phép kinh doanh, báo cáo tài chính).- Dịch vụ cơ bản của HTX DVNN Thanh An là dịch vụ thuỷ nông, diệt chuột, cung cấp giống, cây trồng và thuốc BVTV.- Hàng năm HTX tự đánh giá xép loại đạt loại Khá (Theo quy định tại thông 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)- Từ năm 2019, HTX có hợp đồng cung ứng sản phẩm với Công ty TNHH sản phẩm Công nghệ cao để cung ứng thuốc BVTV cho nhân dân vùng Vải VietGap thôn Văn Tảo trong hai năm 2019 và năm 2020. Đồng thời hỗ trợ nhân dân tiêu thụ vải cho Công ty TNHH MTV Rau củ quả an toàn Thanh Hà trong hai năm 2019, 2020. Từ năm 2021 đến nay, HTX DVNN Thanh An đã liên kết tiêu thụ sản phẩm nông sản với HTX Nam Vũ cho xã viên HTX. Đặc biệt liên kết với hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hương thôn Quách An bao tiêu 100% sản phẩm ổi trong vùng ổi VietGap Quách An. | ĐẠT |
| 13.2 | Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn | Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn | - Ngày 28/12/2023, Chủ tịch UBND huyện Thanh Hà ra Quyết định số 4323/QĐ-UBND công nhận sản phẩm ỔI Thanh An đạt sản phẩm OCOP 3 sao. | ĐẠT |
| 13.3 | Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm | Có ít nhất 01 mô hình kinh tế có ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm. | - Năm 2019, vùng trồng vải thôn Văn Tảo được công nhận vùng trồng VietGap với diện tích 15ha. Năm 2022, Vùng trồng ổi thôn Quách An với diện tích 10ha được công nhận vùng ổi VietGap, có liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, được chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn với quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp an toàn | ĐẠT |
| 13.4 | Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã | Có ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã |  - Sản phẩm Ổi Quách An với quy mô 10ha đã được cấp chứng nhận VietGAP, chứng nhận sản phẩm OCOP, có mã vạch, mã QR và thiết lập hệ thống truy xuất điện tử, mã số vùng trồng: EX-HDOR-00148.OI.- Sản phẩm Vải thiều tại thôn Văn Tảo với quy mô 15ha đã được cấp chứng nhận VietGAP và thiết lập hệ thống truy xuất điện tử, mã số vùng trồng: EA.15.01.06.047.AU;  | ĐẠT |
| 13.5 | Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử | Có từ 10% trở lên sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử  | - Sản phẩm chủ lực của xã là ổi, và vải thiều, khi thu hoạch đều được thương lái tới tận nơi thu mua trực tiếp với người dân. Ngoài ra, được bán qua các trang mạng xã hội, Interrnet. Nhất là trang Facebook Nông sản Thanh An. Tỷ lệ bán sản phẩm nông sản qua trang mạng xã hội đạt từ 12-15%. | ĐẠT |
| 13.6 | Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng | Có sản phẩm nông sản chủ lực của xã thuộc vùng nguyên liệu tập trung được cấp mã vùng. |  Trên địa bàn xã có 02 sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, sản xuất tập trung an toàn, được cấp mã vùng:- Ổi Quách An với diện tích 10 ha, có mã vùng trồng EX-HDOR-00148.OI- Vải Văn Tảo với diện tích 15 ha, có mã vùng trồng EA.15.01.06.047; | ĐẠT |
| 13.7 | Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội  | Xã Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội | - Xã không có điểm du lịch | ĐẠT |
| 13.8 | Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hóa, môi trường) | Có ít nhất 01 mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hóa, môi trường) | - Trên địa bàn xã có 01 xưởng sản xuất bánh đậu hoạt động hiệu quả, đảm bảo an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, tạo công ăn việc làm thường xuyên cho 120 người. Đồng thời góp phần gìn giữ và phát huy sản phẩm đặc sản bánh đậu xanh của tỉnh Hải Dương. Đồng thời vùng trồng ổi VietGap thôn Quách An cũng đã góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, không gây ô nhiễm môi trường. | ĐẠT |
| **14** | **TIÊU CHÍ Ý TẾ** |
| 14.1 | Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) | Có từ 95% trở lên người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ). | - Theo kết quả điều tra dân số có mặt tại địa phương là 5313 người. Số người có thẻ BHYT là 5051/5313, đạt tỷ lệ 95,07% | ĐẠT |
| 14.2 | Xã triển khai thực hiện quản lý sức khoẻ điện tử | xã triển khai thực hiện quản lý sức khỏe điện tử | - Hàng năm, Trạm y tế xã đều phân công cán bộ trạm, cùng y tế thôn đội nắm bắt tình hình sức khỏe tới từng cơ sở, từng đối tượng. Đặc biệt các đối tượng như người già, trẻ em, phụ nữ có thai được kiểm tra sức khỏe thường xuyên. Có 4972/5313 người thường xuyên được quản lý kiểm tra, quản lý sức khỏe, đạt 93,58%. | ĐẠT |
| 14.3 | Xã triển thực hiện khám chữa bệnh từ xa | Xã triển thực hiện khám chữa bệnh từ xa | - Có xây dựng kế hoạch triển khai khám chữa bệnh từ xa. Thông qua hệ thống điện tử, người dân chủ động tham gia việc khai báo y tế, và đồng thời tư vấn sức khỏe. Đã có 326/783 người tham gia, đạt 41,6%.  | ĐẠT |
| 14.4 | xã triển khai thực hiện tốt sổ khám chữa bệnh điện tử | xã triển khai thực hiện tốt sổ khám chữa bệnh điện tử | - Có 3533/3675 người đã được kích hoạt định danh điện tử mức độ 2, có sổ sưc khỏe điện tử đạt 96,13%. | ĐẠT |
| **15** | **TIÊU CHÍ HÀNH CHÍNH CÔNG** |
| 15.1 | Có ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính | Có ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính | - UBND xã đã chỉ đạo bộ phận 1 cửa triển khai và tổ chức thực hiện 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết tại bộ phận 1 cửa, trong năm 2024 đã tiếp nhận và giải quyết 1838 hồ sơ qua hệ thống một cửa của tỉnh và một cửa quốc gia. , tiếp nhận và xử lý 1225 hồ sơ trực tuyến, đạt 66,64%. | ĐẠT |
| 15.2 | Có dịch vụ công trực tuyến một phần | Xã có dịch vụ công trực tuyến một phần | - Xã có dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình: Trong năm bộ phận 1 cửa đã tiếp nhận và xử lý 1841 hồ sơ. | ĐẠT |
| 15.3 | Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảyra khiếu nại vượt cấp. | Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảyra khiếu nại vượt cấp. | - UBND xã đã niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, các nhân về quy định hành chính.Trong năm 2024 UBND xã không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị nào. Tổng số hồ sơ tiếp nhận là: 1841 hồ sơ. Trong đó tiếp nhận trực tuyến là 1225 hồ sơ đạt tỷ lệ 66,53. Tỷ lệ số hóa hồ sơ 1841/1841 hồ sơ đạt 100%. Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công UBND xã đạt 100% .Năm 2024 tổng số phiếu xin ý kiến của người dân và doanh nghiệp số phiếu hài lòng và rất hài lòng là 1.916 phiếu đạt 100% | ĐẠT |
| **16** | **TIÊU CHÍ TIẾP CẬN PHÁP LUẬT** |
| 16.1 | Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở  | Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở |  - UBND xã Thanh An ra quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 công nhận tổ tuyên truyền viên pháp luật của xã gồm 12 thành viên thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền pháp luật theo quy định. .Từ năm 2021, Thanh An có 3 tổ hòa giải ở 3 thôn, với tổng số 23 thành viên. UBND xã Thanh An đã ra quyết định số 62/QĐ – UBND ngày 12/05/2023 về việc triển khai xây dựng mô hình “ Tổ hòa giải 5 tốt ” và xây dựng kế hoạch “ Tổ hòa giải 5 tốt ” nhân rộng ra toàn xã. Năm 2023 xã Thanh An đã được Sở tư pháp tỉnh Hải Dương tặng giấy khen cho tổ hòa giải thôn Văn Tảo, và tổ trưởng tổ hòa giải thôn Văn Tảo. Năm 2024, tổ hòa giải thôn Văn Tảo và tổ hòa giải thôn Quách An được công nhận tổ hòa giải 5 tốt. Năm 2024, UBND xã Thanh An ra quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 về việc thành lập mô hình Nông dân với pháp luật . | ĐẠT |
| 16.2 | Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành | Có từ 90% trở lên vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành. |  - Tổ hòa giải ba cơ sở thôn đã hòa giải thành công 4/4 vụ việc (đạt 100%) mâu thuẫn, tranh chấp trong nhân dân thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở. | ĐẠT |
| 16.3 | Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu | Có từ 90% trở lên người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu. | - Ngày 08/05/2023, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hải Dương tổ chức tuyền thông về trợ giúp pháp lý tại xã Thanh An cho 41 người tham gia. Có 6 người có yêu cầu trợ giúp pháp lý, đã tư vấn trợ giúp pháp lý tại chỗ cho 6/6 người. Đạt tỷ lệ 100%. Năm 2024 Tổ chức 01 buổi tư vấn pháp luật cho thanh thiếu niên chậm tiến. Trong đó có 2 đối tượng có nhu cầu trợ giúp pháp lý, đã được tư vấn trợ giúp pháp lý tại chỗ. Đạt tỷ lệ 100%. Năm 2024 xã Thanh An được UBND huyện Thanh Hà ra quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 23/001/2025 công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp Luật năm 2024. | ĐẠT |
| **17** | **TIÊU CHÍ MÔI TRƯỜNG** |
| 17.1 | Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường | Có khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường |  - Xã không có khu kinh doanh dịch vụ giết mổ. Có 8 hộ gia đình kinh doanh, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường. | ĐẠT |
| 17.2 | Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường | Có 100% cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường | Xã không có làng nghề. Hiện nay toàn xã hiện có 57 cơ sở sản xuất – kinh doanh, trong đó có 28 hộ nuôi trồng thuỷ sản, 6 hộ sản xuất, chế biến dịch vụ, 23 hộ chế biến thực phẩm đảm bảo quy định vệ môi trường. | Đạt |
| 17.3 | Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định | Có từ 98% trở lên chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định. | Xã đã được UBND tỉnh cho phép chuyển rác đến nhà máy xử lý rác của tỉnh để xử lý từ năm 2019. UBND xã đã có quy hoạch, xây dựng các điểm trung chuyển rác ở các thôn đảm bảo theo yêu cầu. 100% rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn xã được tổ thu gom rác của xã thu gom theo quy chế đã đề ra đảm bảo vệ sinh môi trường | ĐẠT |
| 17.4 | Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả | Có từ 50% trở lên hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả. | Toàn xã có 2098/2117 hộ xây bể tự hoại đạt 99,1% các hộ gia đình xây bể tự hoại xử lý nước thải sinh hoạt hiệu quả | ĐẠT |
| 17.5 | Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn | Có từ 50% trở lên hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn. | Các ban ngành đoàn thể thường xuyên tuyên truyền hội viên thực hiện phân loại rác. Có 100 % hội viên hội phụ nữ tham gia mô hình phân loại rác thải từ hộ gia đình do hội phụ nữ xã phát động từ năm 2020 | ĐẠT |
| 17.6 | Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại phát sinh trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường | Có 100% chất thải rắn nguy hại phát sinh trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường | Trên địa bàn xã có Công ty may mặc Hoa Vũ và Liên Hiệp. Có Hợp đồng số 585/20231101 /HĐKT/AS-HV ngày 04/10/2023;. Và hợp đồng số 03012023/HĐKT-MLH ngày 03/01/2023 về thu gom, xử lý chất thải nguy hại và chất thải công nghiệp thông thường. UBND xã ký hợp đồng số 724-23/HD/MTX-UBNDXTA ngày 01/12/2023 với công ty DV TM Môi trường xanh về thu gom xử lý chất thải phát sinh mỗi năm khoảng 1.000kg/năm. | ĐẠT |
| 17.7 | Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường | Có từ 80% trở lên tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường |  - Có 100% khối lượng chất thải phát sinh trên địa bàn xã được thu gom vận chuyển xử lý tại nhà máy xử lý rác SARAPHIN. 80 % các hộ dân tái sử dụng và tái chế chất thải hữu cơ bằng các biện pháp kỹ thuật khác nhau: Các phụ phẩm cây trồng được cày hoặc phay; ép theo rãnh, phủ luống hoặc che phủ gốc cây trồng; che phủ đất, ủ làm phân bón hữu cơ, phơi khô ủ chua làm thức ăn chăn nuôi và làm vật liệu độn chuồng, đệm lót sinh học trong chăn nuôi; các giải pháp, biện pháp xử lý khác tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành | ĐẠT |
| 17.8 | Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường | Có từ 95% trở lên cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường. | Toàn xã có 130/130 hộ chăn nuôi, đạt 100% số hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường; Các trang trại chăn nuôi khép kín và đều có hệ thống xử lý chất thải trong, nước thải qua hệ thống hầm Biogas | ĐẠT |
| 17.9 | Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch | Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch đã được phê duyệt. | Nghĩa trang của xã đã được quy hoạch trong đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đến năm 2030 | ĐẠT |
| 17.10 | Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng | Có từ 10% trở lên số ca tử vong trên địa bàn xã sử dụng hình thức hỏa táng. | Trong năm 2023 số ca tử vong trên địa bàn xã là 33 ca trong đó số ca sử dụng hình thức hỏa táng là 28 ca, tỷ lệ hỏa táng 84,8%.Năm 2024, từ ngày 01/01/2024 đến ngày 15/10/2024, có 34 ca tử vong, trong đó 29 ca hỏa táng, tỷ lệ hỏa táng là 85,3% | ĐẠT |
| 17.11 | Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn  | Diện tích đất có trồng cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn đạt ≥ 4m2/người. | UBND xã, các ban ngành đoàn thể, cơ sở thôn luôn phát động cán bộ, hội viên và nhân dân thường xuyên trồng cây xanh, trồng hoa ven các tuyến đường. Năm 2023, hưởng ứng tết trồng cây, UBND xã, các hội đoàn thể, cơ sở thôn, trường học đã trồng được 500 cây bóng mát, 300 cây cảnh các loại. Diện tích đất cây xanh công cộng trên toàn xã là 33.037m2. Tỷ lệ trồng cây xanh tại các điểm dân cư nông thôn đều đạt 5,45 m2/ người. | ĐẠT |
| 17.12 | Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định | Có từ 90% trở lên chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định. | Hội phụ nữ xã có mô hình thu gom chất thải nhựa phát sinh, được đặt tại trung tâm 3 thôn. Thường xuyên được thu gom tái xử lý theo quy định | ĐẠT |
| **18** | **TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG SỐNG** |
| 18.1 | Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung | Có 100% số hộ được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung. | - Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy chuẩn Quốc gia là 2117/2117 hộ đạt 100% được cung cấp từ nhà máy nước sạch xã Thanh An | ĐẠT |
| 18.2 | Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình đầu người/ngày đêm | Có hệ thống cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân ≥ 80 lít/đầu người/ngày đêm. | - Nhà máy nước sạch xã Thanh An được quản lý bởi Công ty cổ phần nước sạch xã Thanh An cung cấp nước sạch đạt tiêu chuẩn cho 100 % số dân trên địa bàn toàn xã, Công ty thường xuyên nâng cấp, bảo dưỡng máy móc với công suất thiết kế đạt 900 m3/ ngày. bình quân đạt 120 lít/ đầu người/ ngày. | ĐẠT |
| 18.3 | Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững | Có 100% số công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững. | - Nhà máy nước sạch xã Thanh An được quản lý bởi Công ty cổ phần nước sạch xã Thanh An cung cấp nước sạch đạt tiêu chuẩn. | ĐẠT |
| 18.4 | Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm | Có 100% chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm. | - Hàng năm 23/23 các chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được tập huấn các lớp về an toàn thực phẩm | ĐẠT |
| 18.5 | Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã | Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã. | - Hiện trên địa bàn có 48/48 hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm. UBND xã hằng năm thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá về mức độ đạt vệ sinh an toàn thực phẩm của các hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã, theo báo cáo của trạm y tế xã Thanh An, năm 2024 không có sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã.  | ĐẠT |
| 18.6 | Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm |  Có trên 95% tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm | - Có 61/61 hộ sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm thuỷ sản trên địa bàn xã không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm ký cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực nông, lâm và thuỷ sản. | ĐẠT |
| 18.7 | Tỷ lệ số hộ dân có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch | Có 100% số hộ dân có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch. | - Toàn xã có 2117/2117 (đạt 100%) hộ dân, có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch ngõ, sạch đường | ĐẠT |
| 18.8 | Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường | Có 100% số bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường. | - Xã Thanh An đã được UBND tỉnh cho phép chuyển rác đến nhà máy xử lý rác của tỉnh để xử lý từ năm 2019. Hiện bãi rác tập trung của xã đã đóng cửa, được trồng cây xanh nhiều lớp. UBND xã đã có quy hoạch, xây dựng các điểm trung chuyển rác ở các thôn đảm bảo theo yêu cầu. 100% rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn xã được tổ thu gom rác của xã thu gom theo quy chế đã đề ra đảm bảo vệ sinh môi trường | ĐẠT |
| **19** | **TIÊU CHÍ QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH** |
| 19.1 | Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân | Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân | - Giữ vững các chỉ tiêu trong tiêu chí 19.1 trong bộ Tiêu chí xã nông thôn mới- Năm 2022, 2023,2024 chi bộ được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ.- Ban chỉ huy quân sự xã được kiện toàn đầy đủ các chức danh theo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của địa phương. Chỉ huy trưởng có trình độ trung cấp. Chỉ huy trưởng, chỉ huy phó đã được quy hoạch đi đào tạo trình độ cao đảng, đại học. Năm 2024 đạt đơn vị tiên tiến- Huấn luyện cho lực lượng Dân quân Tại chỗ, lực lượng Dân quân cơ động năm thứ 2 trở đi. Kết quả sau huấn luyện các đ/c trong đó 100% đạt yêu cầu, tỷ lệ khá giỏi là 75-82,53%. Tham gia hội thao Trung đội DQCĐ do huyện tổ chức đạt kết quả khá. Năm 2022 đã điều động 5đ/c quân nhân dự bị tham gia diễn tập CH-CQ 1 bên, 2 cấp trên bản đồ và ngoài thực địa có một phần thực binh năm 2022 theo kế hoạch huy động của Ban CHQS huyện. Năm 2023 tham gia Hội thi Cán bộ chính trị, cán bộ giảng dạy chính trị giỏi năm 2023 đạt giải nhì toàn đoàn. - Công tác phòng chống lụt bão tìm kiếm cứu nạn được quan tâm đúng mức. Lực lượng xung kích tìm kiếm cứu nạn là 120 người, xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể, trang bị dụng cụ cho từng trung đội, tiểu đội. Phối hợp với các ban ngành thực hiện công tác PCTT có hiệu quả- Ban CHQS xã đã phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể với đài truyền thanh, làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước, quy định của địa phương, như; tuyên truyền kết quả thực hiện nhiệm vụ QP - QSĐP; luật NVQS; pháp lệnh DBĐV; Luật DQTV. Triển khai thực hiện tốt cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*". Năm 2023 đăng ký tuổi 17 cho 40/40 thanh niên đạt 100%.Năm 2022, 2023,2024 xã có 38 thanh niên nhập ngũ làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc đạt 100% kế hoạch (trong đó có 01 thanh niên viết đơn tình nguyện lên đường nhập ngũ, 02 thanh niên tham gia nghĩa vụ Công an). Hội đồng chính sách xã thường xuyên được kiện toàn và tổ chức triển khai xét duyệt cho các đối tượng hưởng chế độ chính sách theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư liên tịch số 28 của Bộ Quốc Phòng - Bộ LĐTB&XH; và Thông tư số 202 của BQP | ĐẠT |
|  |
|  |
|  |
|  |
| 19.2 | Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả | Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả | - Hằng năm Công an xã tham mưu Đảng ủy xã xây dựng Nghị quyết chuyên đề về “công tác đảm bảo an ninh trật tự” tại địa phương; UBND xã chỉ đạo Công an xã có kế hoạch cụ thể về công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn trong năm và các năm tiếp theo;  - Tình hình an ninh quốc gia được bảo đảm; chưa phát hiện các đối tượng có biểu hiện câu kết, móc nối với các thế lực thù địch, lợi dụng địa bàn để tụ tập hoạt động, phát tán tài liệu, thành lập các hội nhóm phản động trên địa bàn xã.- Tình hình nội bộ nhân dân, nội bộ Đảng, chính quyền đoàn kết thống nhất; trong năm, không xảy ra đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp và khiếu kiện đông người; các đơn thư, ý kiến, kiến nghị của nhân dân đều được tiếp nhận, phân loại, giải quyết nhanh chóng, kịp thời, dứt điểm, không để kéo dài, đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp của nhân dân.- Trong bốn năm 2021 - 2024, trên địa bàn xã không xảy ra vụ phạm tội nghiêm trọng nào.- Năm 2024 Xảy ra 01 vụ trộm cắp tài sản (bằng số vụ so với năm 2023), Công an xã đã chuyển hồ sơ cho đội nghiệp vụ Công an huyện xử lý. Xử phạt VPHC 01 vụ (giảm 03 vụ so với năm 2023),tượng sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã đã lập hồ sơ đưa vào giáo dục tại xã- Trên địa bàn xã có 1 mô hình trường học, 03 làng, 01 trạm y tế, 01 mô hình camera an ninh trật tự, 03 mô hình tổ liên gia an toàn PCCC. 03 đội chữa cháy dân phòng.- Cán bộ chiến sĩ hàng năm đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tập thể Công an xã đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”;, "Đơn vị quyết thắng", không có cán bộ chiến sĩ nào vi phạm kỷ luật; lực lượng Công an viên thôn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ khi phối hợp thực hiện công tác cùng với Công an xã chính quy, không có cá nhân nào vi phạm pháp luật. | ĐẠT |
|  |
|  |
|  |   |
|  |